

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2024/HNGĐ-ST

Ngày 15 - 7 - 2024

V/v: Kiện xin ly hôn, nuôi con chung

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Phương và ông Lê Chí Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Liên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 18/2024/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2024 về việc: “Kiện xin ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2024/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2024, giữa:

* **Nguyên đơn:** Chị Vũ Thị Minh H, sinh năm 1996; địa chỉ: Tổ dân phố HĐ, phường CS, thành phố PL, tỉnh Hà Nam.

* **Bị đơn:** Anh Vũ Thanh T, sinh năm 1992; địa chỉ: Tổ dân phố HĐ, phường CS, thành phố PL, tỉnh Hà Nam.

Tại phiên tòa vắng mặt chị H có đơn xin xét xử vắng mặt, anh T vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện xin ly hôn, lời khai của đương sự, các tài liệu chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án thì chị Vũ Thị Minh H có quan điểm như sau: Chị Vũ Thị Minh H và anh Vũ Thanh T kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường CS, thành phố PL, tỉnh Hà Nam vào ngày 25 tháng 10 năm 2016. Trước khi kết hôn vợ chồng có thời gian tìm hiểu khoảng hơn một năm rồi mới đi đến hôn nhân và được tổ chức cưới hỏi theo phong tục, tập quán của địa phương. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không được hạnh phúc. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, mặt khác anh T mãi chơi không quan tâm đến gia đình và vợ con. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 10/2023 đến nay không ai còn quan tâm đến cuộc sống chung của nhau nữa. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không tồn tại đã lâu nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Vũ Thanh T.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là các cháu Vũ Ngọc Minh T, sinh ngày 28/03/2018 (con gái), Vũ Ngọc Y, sinh ngày 30/12/2019 (con gái). Khi ly hôn chị H xin trực tiếp nuôi cháu Y và giao anh T trực tiếp nuôi cháu T, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Con nuôi, con riêng: Không có. Hiện chị H không có thai nghén gì.

Về tài sản chung, công nợ chung: Không có. Không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ và đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Vũ Thanh T nhưng anh Vũ Thanh T không đến Tòa làm việc và không có quan điểm gì.

* Bà Phan Thị G là mẹ đẻ anh T có quan điểm như sau: Con trai bà là anh Vũ Thanh T và con dâu bà là Vũ Thị Minh H kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường CS, thành phố PL, tỉnh Hà Nam vào ngày 25/10/2016. Trước khi kết hôn anh T và chị H có thời gian tìm hiểu khoảng 03 năm thì mới đi đến hôn nhân và được tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán của địa phương. Sau khi kết hôn anh Vũ Thanh T và chị Vũ Thị Minh H chung sống tại phường CS. Khi nhận được Thông báo thụ lý vụ án của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý thì anh T đi làm. Bà G đã thông báo cho anh T và anh T có quan điểm: Đồng ý ly hôn với chị Vũ Thị Minh H, về con chung anh T xin nuôi cháu T và giao chị H nuôi cháu Y, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào, về tài sản công nợ chung không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về quan điểm của gia đình bà: Anh T và chị H kết hôn là hoàn toàn tự nguyện có đăng ký kết hôn. Tuy nhiên đến nay cả anh T và chị H đều đồng ý ly hôn đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

* Quan điểm của chính quyền địa phương: Nay chị Vũ Thị Minh H có đơn xin ly hôn anh Vũ Thanh T đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn và nuôi con chung theo quy định pháp luật.

* Tại phiên tòa hôm nay:

Chị Vũ Thị Minh H vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt. Anh Vũ Thanh T vắng mặt không có lý do.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, những người tham gia tố tụng, ý kiến về việc giải quyết vụ án.

- Ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký:

+ Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử: Thẩm phán được phân công đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn như thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục, thời gian, tiến hành xác minh thu thập chứng cứ trong giai đoạn chuẩn bị xét xử.

+ Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và Thư ký tại phiên tòa: Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của

Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định:

Căn cứ các Điều 28; 35; 39; 68; 144; 147; 227; 228; 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ các Điều 51; 56; 58; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Vũ Thị Minh H: Xử lý hôn giữa chị Vũ Thị Minh H và anh Vũ Thanh T.

2. Về con chung: Giao chị Vũ Thị Minh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Ngọc Y, giao anh Vũ Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Ngọc Minh T. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

3. Về án phí: Đương sự phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền: Bị đơn anh Vũ Thanh T có nơi cư trú tại tổ dân phố HĐ, phường CS, thành phố PL, tỉnh Hà Nam. Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án “Kiện xin ly hôn, nuôi con chung” giữa chị Vũ Thị Minh H và anh Vũ Thanh T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

[2] Về hôn nhân:

Cuộc hôn nhân giữa chị Vũ Thị Minh H và anh Vũ Thanh T là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường CS, thành phố PL, tỉnh Hà Nam vào ngày 25/10/2016 thỏa mãn với điều kiện, thủ tục kết hôn được Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 bảo vệ.

Xét yêu cầu ly hôn của chị Vũ Thị Minh H, Hội đồng xét xử thấy rằng: Chị H và anh T đã có thời gian đầu chung sống hạnh phúc và có hai con chung sau đó mới phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 10/2023 đến nay không bên nào còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay chị H có đơn xin ly hôn, anh T cũng đồng ý. Xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được, do đó căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H là phù hợp với thực tế và pháp luật.

[3] Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là các cháu Vũ Ngọc Minh T, sinh ngày 28/03/2018 (con gái), Vũ Ngọc Y, sinh ngày 30/12/2019 (con gái). Xét thực tế sau khi ly thân chị H đã nuôi cháu Y và anh T nuôi cháu T. Do đó Hội

đồng xét xử thấy rằng cần giao cháu Y cho chị H nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và giao anh T nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục cháu T là phù hợp với thực tế và pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do mỗi người trực tiếp nuôi dưỡng một con chung, nên không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào là phù hợp pháp luật.

Con nuôi, con riêng: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Vũ Thị Minh H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 68; Điều 144; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273; Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ các Điều 51; 56; 58; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Xử lý hôn giữa chị Vũ Thị Minh H và anh Vũ Thanh T.

2/ Về con chung: Giao chị Vũ Thị Minh H trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Vũ Ngọc Y, sinh ngày 30/12/2019 (con gái) cho đến khi cháu Y trưởng thành đủ 18 tuổi. Giao anh Vũ Thanh T trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Vũ Ngọc Minh T, sinh ngày 28/3/2018 (con gái) cho đến khi cháu T trưởng thành đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3/ Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Vũ Thị Minh H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ. Chị H được đối trừ với 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0000369 ngày 29 tháng 03 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Chị H đã nộp đủ án phí.

Quyền kháng cáo đối với bản án: Chị H và anh T vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Chi cục THA dân sự TP Phủ Lý;
- UBND phường Châu Sơn, TP Phủ Lý;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuyên